

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa		
1.1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa.	- Thiết bị chào thầu phải có đặc tính, thông số kỹ thuật hoàn toàn phù hợp và đáp ứng các tiêu chuẩn sản xuất theo quy định tại Chương V của E-HSMT. - Nhà thầu nêu rõ model, hãng sản xuất, nguồn gốc xuất xứ, tình trạng, chất lượng, năm sản xuất, đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ của sản phẩm chào thầu. Đồng thời cung cấp catalogue của nhà sản xuất, catalogue thể hiện đầy đủ thông số kỹ thuật của sản phẩm chào thầu.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa	Có các biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa hợp lý, khả thi. Cụ thể: 2.1. Biện pháp nhập khẩu hoặc sản xuất thiết bị hoặc cung cấp hàng hóa: Có thuyết minh chi tiết, hợp lý và nêu thời gian thực hiện cụ thể. 2.2. Biện pháp vận chuyển đảm bảo chất lượng: Có thuyết minh phương án vận chuyển, phương tiện vận chuyển đến đơn vị sử dụng; có các biện pháp bảo quản để đảm bảo về chất lượng của thiết bị trong quá trình vận chuyển. 2.3. Biện pháp tập kết thiết bị hàng hóa và lưu kho tại đơn vị cung cấp phục vụ công tác kiểm tra và nghiệm thu của chủ đầu tư trước khi nhà thầu giao về các điểm nhận hàng. Kho hàng để tập kết hàng hóa để kiểm tra phải đảm bảo yếu tố phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường, thuận tiện giao thông.	Đạt

	2.4. Biện pháp lắp đặt tại đơn vị sử dụng: Có thuyết minh hợp lý về biện pháp thi công lắp đặt tại đơn vị sử dụng. 2.5. Biện pháp vận hành chạy thử và hướng dẫn sử dụng: Có biện pháp vận hành chạy thử và hướng dẫn sử dụng.	
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
3. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E - HSMT là 60 ngày .	Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật với tiến độ cung cấp ≤ 60 ngày .	Đạt
	Không có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật, và tiến độ cung cấp > 60 ngày .	Không đạt
4. Khả năng thích ứng và tác động đối với môi trường		
Khả năng thích ứng về địa lý.	Hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý (có cam kết hoặc thuyết minh).	Đạt
	Hàng hóa được cung cấp không thích ứng về địa lý.	Không đạt
Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết.	Hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng đến môi trường (có cam kết hoặc thuyết minh).	Đạt
	Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và không đề xuất được biện pháp giải quyết.	Không đạt
5. Bảo hành, bảo trì		
Thời gian Bảo hành.	- Thời gian bảo hành, bảo trì tất cả hàng hóa theo nhà sản xuất nhưng tối thiểu là 12 tháng. - Trình bày cụ thể quy trình và điều kiện bảo hành một cách cụ thể để đảm bảo hiệu quả tính liên tục trong quá trình sử dụng thiết bị của đơn vị được cung cấp. - Cam kết của nhà thầu về việc bảo hành, sửa chữa, khắc phục các hư hỏng tại địa chỉ của đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản. - Có thuyết minh rõ ràng, cụ thể, hợp lý về kế hoạch bảo hành, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế của nhà thầu tại đơn vị sử dụng trong thời gian tối đa 24 giờ làm việc kể từ thời điểm nhận được yêu cầu của chủ đầu tư phù hợp với	Đạt

	đặc thù đơn vị. Có cam kết thời gian có mặt để sửa chữa, khắc phục sự cố các hư hỏng, sai sót kể từ khi nhận được thông báo yêu cầu của chủ đầu tư trong 24 giờ làm việc. - Đối với các thiết bị gắn liền với dịch vụ bảo hành của nhà sản xuất, cụ thể theo Chương V E-HSMT. Nhà thầu cung cấp văn bản chứng minh phù hợp.	
	- Thời gian bảo hành, bảo trì tất cả hàng hóa theo nhà sản xuất nhưng < 12 tháng. - Không có trình bày cụ thể quy trình và điều kiện bảo hành một cách cụ thể để đảm bảo hiệu quả tính liên tục trong quá trình sử dụng thiết bị của đơn vị được cung cấp. - Không có cam kết của nhà thầu về việc bảo hành, sửa chữa, khắc phục các hư hỏng tại địa chỉ của đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản. - Không có thuyết minh rõ ràng, cụ thể, hợp lý về kế hoạch bảo hành, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế của nhà thầu tại đơn vị sử dụng trong thời gian tối đa 24 giờ làm việc kể từ thời điểm nhận được yêu cầu của chủ đầu tư phù hợp với đặc thù đơn vị. Không có cam kết thời gian có mặt để sửa chữa, khắc phục sự cố các hư hỏng, sai sót kể từ khi nhận được thông báo yêu cầu của chủ đầu tư trong 24 giờ làm việc. - Đối với các thiết bị gắn liền với dịch vụ bảo hành của nhà sản xuất, cụ thể theo Chương V E-HSMT. Nhà thầu không cung cấp văn bản chứng minh phù hợp.	Không đạt
Bảo trì định kỳ.	Có cam kết bảo trì định kỳ 03 tháng/lần trong thời gian bảo hành.	Đạt
	Không có cam kết.	Không đạt
6. Uy tín của nhà thầu		
Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa trong vòng 03 năm (2023, 2024 và 2025) trở lại đây.	- Không có hợp đồng thi công cung cấp thiết bị chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu. - Không bị cơ quan chức năng kết luận hoặc xử phạt các hành vi vi phạm về chất lượng công trình. - Nhà thầu không bị đánh giá về uy tín khi tham dự các gói thầu tương tự.	Đạt
	- Có hợp đồng thi công cung cấp thiết bị chậm	Không

	tiền độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu đã bị chủ đầu tư xử lý. - Nhà thầu bị cơ quan có thẩm quyền ra quyết định xử phạt các hành vi vi phạm về chất lượng công trình. - Nhà thầu bị đánh giá về uy tín khi tham dự các gói thầu tương tự hoặc từ chối đối chiếu tài liệu, thương thảo, ký kết hợp đồng.	Đạt
7. Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo chuyển giao công nghệ:		
Chủng loại hàng hóa.	Hàng hóa dự thầu phải ghi rõ ký hiệu, mã hiệu, xuất xứ thiết bị.	Đạt
	Hàng hóa dự thầu không ghi rõ ký hiệu, mã hiệu, xuất xứ thiết bị.	Không đạt
Hướng dẫn sử dụng.	Có cam kết hướng dẫn sử dụng thành thạo cho đơn vị sử dụng.	Đạt
	Không có cam kết.	Không đạt

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.